

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH
Số: ~~2545~~ QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quảng Bình, ngày 11 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án: Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông báo số 509 – TB/TU ngày 12/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án: Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Xét ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 878/STNMT-CCQLĐĐ ngày 17/5/2017; Sở Xây dựng tại Công văn số 1123/SXD-QHKT ngày 11/5/2017; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tại Công văn số 1670/BCH-TM ngày 11/5/2017; Sở Công Thương tại Công văn số 498/SCT-QLĐN ngày 15/5/2017; Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 1064/SNN-KTNN ngày 15/5/2017; UBND huyện Lê Thủy tại Công văn số 635/UBND-KT&HT-TN&MT ngày 14/5/2017; Bộ Tư lệnh Quân khu 4 tại Công văn số 668/BTL-BTM ngày 28/4/2017 và Biên bản cuộc họp ngày 25/5/2017;

Xét đề nghị thực hiện dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 1752/KHĐT-TĐ ngày 23/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư:

* Nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH DOHWA.

- Giấy chứng nhận ĐKDN với mã số doanh nghiệp 3101016160 đăng ký lần đầu ngày 21/4/2016, thay đổi lần 1 ngày 28/12/2016 thuộc sở hữu của DOHWA ENGINEERING CO.LTD do Phòng Đăng ký kinh doanh Văn phòng thuế Quận Samseong, Hàn Quốc cấp ngày 20/8/1993.



- Địa chỉ trụ sở chính: số 59 Trần Nguyễn Hãn, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông KWAK DAE KEYN; sinh ngày 21/11/1969; Hộ chiếu cá nhân số M11645499 cấp ngày 16/8/2010 tại Hàn Quốc; Quốc tịch: Hàn Quốc; Chức vụ: Giám đốc; Chỗ ở hiện tại: Khu Công nghiệp Cảng biển Hòn La, xã Quảng Đông, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam.

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình.

2. Mục tiêu đầu tư: Sản xuất điện năng lượng mặt trời;

3. Quy mô đầu tư, công suất thiết kế:

- Công suất thiết kế: 49,5 MW

- Quy mô đầu tư:

+ Nhà máy: Hệ thống Inverter; Các trạm máy biến áp: 0,4/22kV - 2200kVA và trạm 0,4/22kV - 1100kVA; Hệ thống hộp đấu nối; Trạm biến áp 22/110kV - 2 x 40MVA; Đường dây truyền tải 110kV; Hệ thống bộ đỡ các công trình và các hệ thống, thiết bị liên quan khác.

+ Cơ sở hạ tầng: Nhà văn phòng, nhà điều hành, đường giao thông vào Dự án, đường giao thông nội bộ, nhà xưởng, kho bãi, các khu nhà nghỉ của cán bộ công nhân viên vận hành nhà máy, hệ thống điện, hệ thống mương cáp điện, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống điều khiển và bảo vệ, hệ thống nước cấp, nước thải và xử lý nước thải cho toàn khu vực điều hành và một số hệ thống phụ trợ khác...; Hàng rào bảo vệ xung quanh diện tích nhà máy, hệ thống đèn chiếu sáng.

4. Địa điểm đầu tư: xã Ngư Thủy Bắc và xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Với tọa độ cụ thể:

(Hệ tọa độ VN 2000: Kinh tuyến trực 105⁰, múi chiếu 6⁰)

Mốc giới	Tọa độ	
	X (m)	Y (m)
D - Đ1	1906648.440	698380.451
A - Đ2	1905797.146	699492.043
C - Đ3	1905371.565	699166.121
B - Đ4	1906222.858	698054.534

5. Diện tích sử dụng đất: 78 ha.

6. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư:

6.1. Tổng mức đầu tư: 1.259.517 triệu đồng tương đương 55,632 triệu USD.

(Một nghìn hai trăm năm mươi chín tỷ, năm trăm mười bảy triệu đồng)

6.2. Nguồn vốn đầu tư: Vốn tự có của nhà đầu tư 30% ; Vốn vay 70%.

7. Tiến độ đầu tư dự án:

- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư trong Quý IV/2017;
- Xây dựng công trình từ Quý I/2018 - Quý IV/2018;
- Đưa dự án vào hoạt động trong Quý IV/2018.

8. Thời gian hoạt động dự án: 50 năm

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Dự án đầu tư thuộc diện được hưởng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan. Nhà đầu tư làm thủ tục hưởng ưu đãi tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và được hưởng các chính sách hỗ trợ đầu tư của tỉnh.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

- Nhà đầu tư phải ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh.

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án đầu tư theo đúng mục đích, nội dung, tiến độ đã cam kết và tuân thủ các quy định pháp luật về quy hoạch điện, đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và pháp luật có liên quan trong quá trình triển khai dự án đầu tư.

- Khi chuyển nhượng hoặc điều chỉnh các nội dung khác của Dự án làm thay đổi chủ trương đầu tư đã được phê duyệt, nhà đầu tư phải trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định.

- Dự án sẽ bị chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48, Luật Đầu tư năm 2014 và các quy định khác của pháp luật khi nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết và các quy định của pháp luật.

- Sau khi chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt, yêu cầu Nhà đầu tư phải thực hiện một số vấn đề sau:

+ Làm việc với UBND huyện Lệ Thủy, Sở Tài nguyên và Môi trường bổ sung đăng ký nhu cầu sử dụng đất để báo cáo HĐND tỉnh thông qua làm cơ sở tổ chức bồi thường, giải phóng mặt bằng.

+ Nhà đầu tư tiến hành lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

+ Thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ; chịu trách nhiệm cung cấp các văn bản, tài liệu, thông tin liên quan đến nội dung kiểm tra, thanh tra và giám sát hoạt động đầu tư cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

+ Thực hiện các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 4. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư:

- Hiệu lực của Quyết định chủ trương đầu tư sẽ chấm dứt sau 12 tháng nếu nhà đầu tư không thực hiện hoặc không triển khai dự án theo đúng tiến độ đăng ký với cơ quan đầu tư theo quy định tại Điểm g, Khoản 2, Điều 48 Luật Đầu tư và không thuộc trường hợp được giãn hoãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điều 46 Luật Đầu tư.



↙

- Quyết định chủ trương đầu tư hết hiệu lực trong trường hợp Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Khoản 1, Điều 48 Luật Đầu tư.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 bản. Nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản gửi sở Kế hoạch và Đầu tư, 01 bản được lưu tại UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TNMT, XD, CT, NN&PTNT;
- UBND huyện Lệ Thủy;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH.



Nguyễn Hữu Hoài

Số: *135* /QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày *16* tháng *01* năm 2020

QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng
tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình
của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 2189-TB/TU ngày 09/01/2020 về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Căn cứ Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Xét đề nghị điều chỉnh Dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Xét ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 2203/STNMT-CCQLĐĐ ngày 24/9/2019, Sở Công Thương tại Văn bản số 1137/SCT-KTNL ngày 24/9/2019, Sở Xây dựng tại Văn bản số 3291/SXD-QHKT ngày 23/9/2019, Sở Giao thông Vận tải tại Văn bản số 2511/SGTVT-KCHT ngày 20/9/2019, Cục Thuế tỉnh tại Văn bản số 4124/CT-NVDT ngày 23/9/2019, UBND huyện Lệ Thủy tại Văn bản số 2143/UBND-KT&HT ngày 24/9/2019, UBND xã Ngư Thủy Bắc tại Văn bản số 45/TĐ-UBND ngày 30/9/2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 2752/KHĐT-ĐN ngày 09/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc Tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa tại Quyết định chủ trương đầu tư số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh, với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh tên dự án đầu tư tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình:

- Tên dự án đầu tư đã phê duyệt: Nhà máy điện mặt trời 49,5MW thuộc Tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình.
- Tên dự án đầu tư điều chỉnh: Nhà máy điện mặt trời 49,5MWp thuộc Tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình.
- Lý do điều chỉnh: Để phù hợp với Quyết định số 4320/QĐ-BCT ngày 16/11/2017 của Bộ Công Thương về phê duyệt bổ sung danh mục Dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5MWp thuộc Tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình vào Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035.

2. Điều chỉnh quy mô đầu tư, công suất thiết kế tại Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình:

- Quy mô đầu tư, công suất thiết kế đã phê duyệt:
- + Công suất thiết kế: 49,5MW
- + Quy mô đầu tư: (*Hạng mục nhà máy*)
- * Nhà máy: Hệ thống Inverter; các trạm máy biến áp trung thế 0,4/22kV-2200kVA và trạm 0,4/22kV-1100kVA; hệ thống hộp đấu nối; trạm biến áp 22/110kV-2x40MVA; đường dây truyền tải 110kV; hệ thống bộ đỡ các công trình và các hệ thống, thiết bị liên quan khác.
- Quy mô đầu tư, công suất thiết kế điều chỉnh:
- + Công suất thiết kế: 49,5MWp
- + Quy mô đầu tư: (*Hạng mục nhà máy*)
- * Nhà máy: Hệ thống tấm pin quang điện mặt trời (PV); hệ thống inverter; máy biến áp trung thế 0,4/22kV; hệ thống hộp đấu nối; trạm biến áp chính 22/110kV, công suất 1x63MVA; đường dây truyền tải 110kV; hệ thống bộ đỡ các công trình và hệ thống thiết bị liên quan khác.
- Lý do điều chỉnh: Để phù hợp với Quyết định số 4320/QĐ-BCT ngày 16/11/2017 của Bộ Công Thương về phê duyệt bổ sung danh mục Dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5MWp thuộc tổ hợp dự án điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình vào Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2016-2025, có xét đến 2035 và Thiết kế cơ sở đã được Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Bộ Công Thương thẩm định tại Văn bản số 1408/ĐL-NLTT ngày 31/7/2018.

3. Điều chỉnh tiến độ đầu tư tại Khoản 7, Điều 1 Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình:

- Tiến độ đầu tư đã phê duyệt:
- + Hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư trong Quý IV/2017;
- + Xây dựng công trình từ Quý I/2018 – Quý IV/2018;
- + Đưa dự án vào hoạt động trong Quý IV/2018.

- Tiến độ đầu tư điều chỉnh:
- + Hoàn thiện công tác chuẩn bị đầu tư trong Quý IV/2019;
- + Xây dựng công trình từ Quý I/2020 – Quý IV/2020;
- + Đưa dự án vào hoạt động trong Quý IV/2020.
- Lý do điều chỉnh: Để phù hợp với tiến độ thực tế của dự án.

Điều 2. Ngoài các nội dung điều chỉnh trên, các nội dung còn lại của Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Bình vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc. Nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, 01 bản được lưu tại UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, XD, CT;
- VPUBND tỉnh;
- UBND huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Ngư Thủy Bắc;
- Lưu VT, TH, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Công Thuật

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

Số: 3195/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Bình, ngày 24 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án Nhà máy Điện mặt trời 49,5 MWp thuộc Tổ hợp Dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa

DOHWA GREEN ENERGY CO.,LTD

IN

Ref. N°: 81
Date: 24/9/2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy tại Văn bản số 2545-TB/TU ngày 24/9/2020 về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà máy Điện mặt trời 49,5 MW thuộc Tổ hợp Dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy;

Căn cứ Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện mặt trời 49,5 MW thuộc Tổ hợp Dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa; Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nhà máy Điện mặt trời 49,5 MWp thuộc Tổ hợp Dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Xét Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án Nhà máy Điện mặt trời 49,5 MWp thuộc Tổ hợp Dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy, Quảng Bình tháng 8/2020 và Văn bản số DGE-V-2020-08-08 ngày 10/8/2020 về việc giải trình nguyên nhân điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án Nhà máy Điện mặt trời Dohwa Lê Thủy của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Xét ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1711/STNMT-CCQLĐĐ ngày 19/8/2020, Sở Công Thương tại Văn bản số 919/SCT-KTNL ngày 12/8/2020, Sở Xây dựng tại Văn bản số 2771/SXD-QHKT ngày 17/8/2020, Sở Tài chính tại Văn bản số 2673/STC-ĐN ngày 13/8/2020, Cục Thuế tại Văn bản số 2077/CT-NVDT ngày 13/8/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 2153/KHĐT-ĐN ngày 26/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án Nhà máy Điện mặt trời 49,5 MWp thuộc Tổ hợp Dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lê Thủy,

(Handwritten mark)

Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa tại Quyết định chủ trương đầu tư số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 và Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư tại Khoản 6, Điều 1 Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh:

STT	Nội dung	Đã phê duyệt	Phê duyệt điều chỉnh
6.	Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư:		
6.1	Tổng mức đầu tư:	1.259,517 triệu đồng, tương đương 55,632 triệu USD	1.037,210 triệu đồng, tương đương 44,665 triệu USD
6.2	Nguồn vốn đầu tư:	Vốn tự có nhà đầu tư: 30%; vốn vay: 70%	Vốn tự có nhà đầu tư: 20%; vốn vay: 80%

2. Lý do điều chỉnh: Điều chỉnh giảm vốn đầu tư do giá đầu vào vật tư thiết bị điện mặt trời giảm so với thời điểm lập dự án đầu tư; thiết kế công nghệ ngày càng cải tiến nhằm tiết kiệm chi phí xây dựng để đảm bảo hiệu quả đầu tư của Dự án khi giá mua điện mặt trời mặt đất là 7,09Uscent/kWh theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Chính phủ.

Điều 2. Ngoài các nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung còn lại tại Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 và Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này được lập thành 03 bản. Nhà đầu tư được cấp 01 bản, 01 bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, 01 bản được lưu tại UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TNMT, XD, CT;
- UBND huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Ngư Thủy Bắc;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Công Thuật

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường
Dự án: Nhà máy điện mặt trời 49,5MW thuộc Tổ hợp dự án
Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình
của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét Biên bản của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Nhà máy điện mặt trời 49,5MW thuộc Tổ hợp dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa, họp ngày 25 tháng 7 năm 2018;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Nhà máy điện mặt trời 49,5MW thuộc Tổ hợp dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình đã được chỉnh sửa, bổ sung kèm theo Văn bản giải trình số 15/CV-DGE-K-2018-07-06 ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 476/TTr-STNMT ngày 30 tháng 7 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: Nhà máy điện mặt trời 49,5MW thuộc Tổ hợp dự án Điện năng lượng tái tạo Dohwa Lệ Thủy, Quảng Bình (sau đây gọi là Dự án) của Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa (sau đây gọi là Chủ dự án) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô của dự án:

1.1. Vị trí dự án: Tại xã Hưng Thủy, xã Ngư Thủy Bắc, xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

1.2. Quy mô dự án:

- Công suất thiết kế: 49,5MW.

- Quy mô đầu tư:
 - + Hệ thống pin mặt trời: 151.200 tấm với 330Wp/tấm; hệ thống hộp đấu nối; hệ thống tổ hợp trạm trung thế.
 - + Trạm biến áp 22/110kV - 2x40MVA và đường dây đấu nối 110kV, chiều dài 6km từ Trạm biến áp của nhà máy đến điểm đấu nối với lưới điện quốc gia.
 - + Hệ thống cơ sở hạ tầng gồm: Nhà điều hành, nhà phân phối và điều khiển, hệ thống đường giao thông nội bộ, hệ thống điện, thông tin liên lạc, cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải, cây xanh và một số hệ thống phụ trợ khác.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

2.1. Các yêu cầu về thiết kế, xây dựng và hoạt động của dự án phải tuân theo Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Điện lực và các quy định pháp luật khác có liên quan đến dự án. Đảm bảo xây dựng các hạng mục công trình theo đúng quy hoạch thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp bảo vệ môi trường như đã cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường để giảm thiểu tối đa ô nhiễm bụi, tiếng ồn, độ rung, khí thải, nước thải, nước mưa chảy tràn, chất thải nguy hại và chất thải rắn phát sinh trong quá trình thực hiện và hoạt động của dự án, không gây ảnh hưởng đến chất lượng môi trường và cộng đồng dân cư xung quanh.

2.3. Thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải sinh hoạt, xây dựng, công nghiệp và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại, Thông tư số 08/2017/TT-BXD ngày 16/5/2017 của Bộ Xây dựng Quy định về quản lý chất thải xây dựng và các quy định hiện hành khác.

2.4. Thiết kế, lắp đặt và vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải và thoát nước mưa bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường và tuân thủ các quy định tại Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải trong quá trình thực hiện dự án.

2.5. Thực hiện các biện pháp phòng chống và xây dựng kế hoạch ứng cứu đối với các sự cố có thể xảy ra trong quá trình thi công và hoạt động của dự án; nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và sức khỏe cộng đồng phải dừng ngay các hoạt động của dự án để tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố, đồng thời thông báo khẩn cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lệ Thủy, UBND xã Hưng Thủy, UBND xã Ngư Thủy Bắc, UBND xã Cam Thủy để được chỉ đạo và phối hợp xử lý; chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại theo đúng quy định của pháp luật.

2.6. Thực hiện chương trình giám sát môi trường như trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; cập nhật, lưu giữ số liệu và định kỳ báo cáo cơ quan quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường. Đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

2.7. Chủ dự án phải lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường trong các trường hợp sau đây:

a) Không triển khai dự án trong thời gian 24 tháng kể từ thời điểm Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường;

b) Thay đổi địa điểm thực hiện dự án so với phương án trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt;

c) Tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ làm tăng tác động xấu đến môi trường so với phương án trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, chủ dự án phải có văn bản báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Lệ Thủy và các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về kết quả kiểm tra, giám sát.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND huyện Lệ Thủy, Chủ tịch UBND xã Hưng Thủy, Chủ tịch UBND xã Ngư Thủy Bắc, Chủ tịch UBND xã Cam Thủy và Giám đốc Công ty TNHH Năng lượng xanh Dohwa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hoài

Số: 3.62. / TD-PCCC

GIẤY CHỨNG NHẬN THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

- Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy số DGE-V-2020-07-10 ngày 20/7/2020 của Công ty TNHH Năng lượng xanh DOHWA.

Người đại diện là Ông: Mai Văn Nhi Chức danh: Giám đốc điều hành.

PHÒNG CẢNH SÁT PCCC VÀ CNCH

CHỨNG NHẬN

**CÔNG TRÌNH: NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI 49,5MWP THUỘC TỔ HỢP
DỰ ÁN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO DOHWA LỆ THỦY, QUẢNG BÌNH**

Địa điểm xây dựng: xã Hưng Thủy và Ngư Thủy Bắc, Lệ Thủy, Quảng Bình.

Chủ đầu tư: Công ty TNHH Năng lượng xanh DOHWA.

Đơn vị lập thiết kế: Công ty Cổ phần xây dựng và công nghiệp NSN.

Đã được thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- Bố trí mặt bằng, khoảng cách PCCC;
- Hệ thống thoát nạn cho người;
- Hệ thống điện, hệ thống chống sét;
- Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà;
- Hệ thống chữa cháy tự động;
- Hệ thống báo cháy tự động;
- Phương tiện chữa cháy tại chỗ;

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2.

(Tổ chức nghiệm thu về PCCC trước khi đưa công trình vào sử dụng) *ll*

Nơi nhận:

- C07 - Bộ Công an;
- Công ty TNHH Năng lượng xanh DOHWA;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- Lưu: PC07(TM).

Quảng Bình, ngày 22 tháng 7 năm 2020



Thiếu tá Dương Tuấn Anh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
베트남 사회주의 공화국
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
독립 - 자유 - 행복

HỢP ĐỒNG
계약서
THU GOM RÁC THẢI SINH HOẠT
생활쓰레기 수거
Số/번호: 01/HĐTGR

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;

베트남 사회주의 공화국 국회가 2015 년 11 월 24 일에 통과하는 91/2015/QH13 호 민사법에 의거하여;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;

베트남 사회주의 공화국 국회가 2005 년 6 월 14 일에 통과하는 36/2005/QH11 호 상법에 의거하여;

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai Bên.

양쪽의 요구와 가능에 의거하여;

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại UBND xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, chúng tôi bao gồm:

금일, 2023 년 8 월 22 일, 팡빈성 레뚜이현 흥뚜이마을 인민위원회에서 당사자들은 하기와 같다:

Bên thuê dịch vụ (bên A): CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH DOHWA

서비스 사용자 (Party A): 유한책임회사 도화그린에너지

Địa chỉ/주소: Số 416, Lý Thường Kiệt, p Bắc Lý, tp Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện/대표자: Ông **Kwak Dae Keyn** Chức vụ/직위: Giám đốc

Điện thoại/전화번호: 02323.855686



Bên thực hiện dịch vụ (bên B): HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ HƯNG THỦY

서비스공급자 (Party B): 흥뚜마을 여성연합회

Địa chỉ/주소: xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện/대표자: **Nguyễn Thị Hồng** Chức vụ/직위: Chủ tịch HPN

Số điện thoại/전화번호: 0948256625

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng số 01/HĐTGRТ về việc thu gom rác thải sinh hoạt tại Nhà máy điện mặt trời Dohwa Lệ Thủy với những nội dung sau đây:

양 당사자는 협의 후 레뚜이 도화 태양광발전소에서 생활쓰레기 수거에 대한 01/HDTGRТ 호 계약서를 체결하기로 하였다:

Điều 1: Đối tượng của hợp đồng:

제 1 조: 계약 대상

Nhằm đáp ứng việc thu gom rác thải trên địa bàn được kịp thời, đúng thời gian quy định góp phần giữ gìn môi trường xanh – sạch – đẹp trên toàn địa bàn xã, Bên A đồng ý thuê bên B thực hiện dịch vụ thu gom rác và xử lý rác thải sinh hoạt tại Nhà máy điện mặt trời Dohwa, chi tiết như sau:

깨끗하고 아름다운 그린 지역을 만들기 위하여 지역 내 쓰레기, 폐기물을 규정대로 정시 즉시 수거하는 목적으로 Party A 는 Party B 에 도화 태양광발전소의 생활쓰레기 수거 및 처리 작업을 맡기로 하였다, 구체적으로 다음과 같다:

- Địa điểm thu gom rác: Nhà máy điện mặt trời Dohwa Lệ Thủy, tại Km 702+216 (BOT), xã Hưng Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

수거 장소: 광빈성 레뚜이현 흥뚜이마을 Km 702+216 (BOT) 레뚜이 도화 태양광발전소

- Tần suất thu gom rác: 4 lần/ tháng
수거 회수: 4 번/월
- Thời gian thu gom: cố định vào các ngày thứ 6 hàng tuần.
수거 시간: 매주 금요일

Lưu ý: Tần suất và thời gian thu gom có thể thay đổi phụ thuộc vào khối lượng rác ở nhà máy và những vấn đề đột xuất do khách quan mang lại hoặc phục vụ nhiệm vụ theo kế hoạch của nhà máy.

비 고: 수거 회수와 시간은 발전소의 쓰레기량과 개관적인 사항이나 발전소의 계획에 의거하여 변경할 수 있다.

Điều 2: Thực hiện hợp đồng:

제 2 조: 계약 이행

1. Thời gian thực hiện hợp đồng này được 2 bên thỏa thuận từ ngày 01/9/2023 đến ngày 31/8/2024.

계약 이행 기간은 2023/9/01 일로부터 2021/8/31 일까지 합의하게 되었다.

2. Nhân lực và phương tiện thu gom: Bên A chủ động bố trí nhân lực, trang phục, phương tiện cho người lao động đầy đủ, đảm bảo công tác thu gom, vận chuyển rác thải đạt hiệu quả.

인력 및 수거 수단: 쓰레기 수거와 운반 작업을 원활히 수행하기 위하여 Party A 가 인력과 필수 복장, 수단을 주동적으로 배치한다.

Điều 3: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

제 3 조: 계약 금액 및 지불 방식:

1. Giá trị của hợp đồng trọn gói: 1.000.000 đồng/tháng.

Lumpsum 금액: 1,000,000 동/월 ✓

2. Phương thức thanh toán: Thanh toán mỗi tháng 1 lần, chậm nhất vào ngày 25 hàng tháng sau khi nhận đầy đủ chứng từ hợp lệ từ bên B.

지불 방식: Party B 의 충분한 서류를 수령한 후 매월 25 일까지 지불하여야 한다.

3. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có sự ảnh hưởng của các điều kiện khách quan dẫn đến sự thay đổi về giá thị trường kèm theo đó phát sinh các chi phí thì số tiền phát sinh trên sẽ được hai bên bàn bạc thống nhất trước khi thực hiện.

계약을 이행하면서 객관적인 요소로 인해 시장가격이 변동하게 되며 계약외 비용이 발생하게 될 수 있으면 양 당사자는 함께 협의하고 정할 것이다.

Điều 4: Trách nhiệm của các bên

제 4 조: 당사자의 책임

1. Trách nhiệm của bên A:

Party A 의 책임:

- 1.1. Chứa rác vào bao nylon cột kín miệng hoặc thùng chứa rác chuyên dụng đúng chuẩn, thực hiện đầy đủ các quy định về phân loại rác thải tại nguồn, không được đưa các loại rác thải nguy hại, rác thải không hợp pháp và rác thải có thể gây cháy.

10161
CÔNG
TỈNH
GLUON
DOHV
QUẢN

쓰레기는 단단히 밀봉된 나일론 봉지나 전문 쓰레기 용기에 보관하고, 폐기물 분류 규정을 철저히 준수하며 화재의 원인이 될 수 있는 유해 폐기물, 불법 폐기물 및 쓰레기를 같이 수거하면 안 된다.

- 1.2. Nếu xảy ra bất kỳ tình trạng phát sinh rác thải ngoài quy định của hợp đồng để chung với rác thải sinh hoạt, Bên B có quyền từ chối thu gom rác thải này (hai bên lập biên bản sự việc). Bên A có trách nhiệm thanh toán thêm chi phí thu gom, vận chuyển tương ứng với khối lượng một chuyến vận chuyển tối thiểu trong tháng theo đơn giá đúng trong hợp đồng.

계약 규정을 벗어나 폐기물이 발생하여 생활 쓰레기와 함께 보관되는 상황이 발생하는 경우 Party B 는 해당 폐기물 수거 업무를 거부할 권리가 있다(양 당사자는 사건을 기록한다). Party A 는 계약서에 따른 최소한 1 개월의 단가로 발송물량에 해당하는 추가 수집 및 운송 비용을 지불할 책임이 있다.

- 1.3. Giao rác đúng thời gian và đặt tại vị trí đúng thỏa thuận, nơi lưu chứa rác thải phải thuận tiện cho xe lấy rác vào thu gom.

쓰레기는 정해진 시간과 장소에 배달해 놓는다. 쓰레기 보관 장소는 쓰레기차가 수거하기 편리한 곳으로 배치하여야 한다.

- 1.4. Thanh toán thêm các chi phí phát sinh khi thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt có lẫn rác thải rắn công nghiệp theo đơn giá đã ký kết trong hợp đồng.

생활폐기물과 산업폐기물이 혼합된 수집운반시 발생하는 추가비용을 계약단가에 따라 지급한다.

- 1.5. Thực hiện đúng quy định về phân loại rác thải tại nguồn.

현장에서 쓰레기 분리에 대한 규정을 제대로 준수한다.

- 1.6. Thông báo cho Bên B trong trường hợp khối lượng rác thải tăng lên để Bên B có kế hoạch điều động phương tiện xe, máy phù hợp. (Báo trước ít nhất 02 ngày về số điện thoại: 0948256625). Bên A sẽ chịu trách nhiệm thanh toán chi phí phát sinh.

폐기물량이 증가할 경우 Party B 에 통보하여 Party B 에서 차량 및 기계를 동원할 수 있는 적절한 계획을 마련하도록 한다. (최소 2 일 전에 전화번호: 0948256625 로 통보). Party A 는 발생한 비용을 지불할 책임이 있다.

2. Trách nhiệm của bên B:

Party B 의 책임

- 2.1. Bố trí nhân sự phù hợp, phương tiện đến nhận rác thải sinh hoạt theo đúng thời gian thỏa thuận và đảm bảo đúng các quy định về vệ sinh môi trường. Phương

tiện vận chuyển phải được trang bị bảo đảm vệ sinh môi trường, bảo đảm thu dọn sạch sẽ rác thải rơi vãi ngay sau khi đã thu gom.

hợp đồng thời gian sinh hoạt rác thải phải có nhân lực và phương tiện vận chuyển phù hợp, vận chuyển rác thải phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Vận chuyển rác thải phải có giấy chứng nhận vận chuyển rác thải, hồ sơ vận chuyển rác thải phải đầy đủ, chính xác, rõ ràng, dễ dàng tra cứu.

- 2.2. Bên B sẽ từ chối thu gom hoặc có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng này nếu có các loại rác thải không có trong quy định của hợp đồng và những rác thải vật liệu không hợp pháp dễ gây cháy, nổ hoặc chứa hóa chất độc hại trộn lẫn trong thành phần rác bên A đã giao cho bên B.

Party B 는 Party A 가 넘겨준 쓰레기 중에 계약에 포함되지 않은 유형폐기물 및 가연성, 폭발성 또는 독성 화학 물질을 포함하는 불법 폐기물이 있는 경우 수집을 거부하거나 본 계약을 일방적으로 종료할 수 있다.

- 2.3. Thực hiện đúng theo quy định về vệ sinh môi trường của xã. Vận chuyển rác thải về đúng Trạm trung chuyển.

구역의 환경위생 규정을 제대로 준수한다. 중계점에 쓰레기를 제대로 운반한다.

Điều 5: Chấm dứt hợp đồng

제 5 조: 계약 종료

1. Hợp đồng có thể chấm dứt trong các trường hợp sau đây/본 계약서는 하기와 같은 경우에 종료될 수 있다:

- Theo thỏa thuận của hai Bên/양 당사자의 합의;

- Do bất khả kháng/bất khả kháng;

- Sau khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng/양 당사자가 계약서 의무 완료 후;

- Theo quy định của pháp luật/법률의 규정.

2. Một Bên được quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nhưng phải thông báo cho Bên còn lại trước ba mươi ngày. Nếu việc chấm dứt Hợp đồng của một Bên không do lỗi của Bên còn lại và hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng gây tổn thất, thiệt hại cho Bên còn lại thì Bên đơn phương chấm dứt phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

한 당사자는 일방적으로 본 계약서를 해지할 수 있으나 상대방에게 최소한 30 일 전에 통보하여야 한다. 상대방의 귀책이 아닌 한 당사자가 본 계약서를 일방적으로 해지하며 상대방에게 손해를 주는 경우에 상대방에게 보상하여야 한다.

XANI
A
BIN

3. Trường hợp một Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng do lỗi của Bên còn lại thì Bên còn lại phải bồi thường các thiệt hại do lỗi của mình gây ra cho Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

한 당사자의 귀책사유로 상대방이 계약을 일방적으로 해지하는 경우, 그 당사자는 본인 귀책사유로 인해 발생한 손해를 배상하여야 한다.

4. Trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước hạn vì bất cứ lý do gì, hai Bên có nghĩa vụ tiến hành thanh lý hợp đồng bằng việc lập Biên bản thanh lý để xác nhận chấm dứt mọi quyền và nghĩa vụ của mỗi Bên quy định tại Hợp đồng này.

어떤 이유로든 계약이 조기 종료되는 경우, 양 당사자는 본 조 1 항에 규정된 각 당사자의 모든 권리와 의무의 종료를 확인하기 위해 청산 회의록을 작성하여 계약을 청산해야 한다.

5. Bất kể Hợp đồng chấm dứt trong trường hợp nào, Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các chi phí Bên B đến thời điểm Hợp đồng chấm dứt.

어떤 경우로 종료되든 Party A 는 Party B 에 종료 시점까지의 계약금액을 충분히 지불하여야 한다.

Điều 6. Điều khoản chung:

제 6 조. 공동 조항:

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng và chủ động thông báo cho nhau tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vướng mắc phát sinh hai bên cùng bàn bạc giải quyết theo thẩm quyền trên tinh thần xây dựng và giúp đỡ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao, bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

양 당사자는 계약서에 명시된 조건을 엄격히 준수하고 계약 이행 진행 상황을 적극적으로 상호 통보할 것을 약속한다. 문제가 발생할 경우 쌍방은 서로 도와서 맡은 일을 완수하는 정신으로 각자의 권한에 따라 협의하고 해결하며, 위반한 쪽은 법률 규정에 따라 책임을 진다.

2. Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 1 năm kể từ ngày 01/9/2023 hoặc khi hai bên có thỏa thuận/thông báo chấm dứt hợp đồng trước thời hạn. Trước ngày kết thúc Hợp đồng, nếu một trong hai bên không có văn bản đề nghị chấm dứt Hợp đồng, Hợp đồng này sẽ được tự động gia hạn thêm 12 tháng. Quy định này được áp dụng tương tự cho các năm hiệu lực tiếp theo của Hợp đồng.

본 계약은 2023 년 9 월 1 일 또는 쌍방이 사전에 계약을 해지하기로 합의/통지한 시점부터 1 년간 유효한다. 계약 종료일 이전에 일방 당사자가 서면으로 계약 종료를 요청하지 않는 경우 본 계약은 자동으로 12 개월 더 연장된다. 이 규정은 다음 계약 유효 연도에도 유사하게 적용된다.

3. Hợp đồng dịch vụ này được lập thành ba (3) bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 02

bản, bên B giữ 1 bản để làm căn cứ thực hiện./.

본 계약서는 03 부로 작성되며 Party A 가 02 부를 보관하며 Party B 가 01 부를 보관한다.

Đại diện Bên A
Party A 의 대표자
Giám đốc



Kwak Dae Keyn

Đại diện Bên B
Party B 의 대표자
Chủ tịch HPN xã Hưng Thủy



Nguyễn Thị Hồng



Số: DGE-K-2024-03-01/UQ

Quảng Bình, Ngày 01 tháng 03 năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN
CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG XANH DOHWA

- Căn cứ vào Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Dohwa;
- Căn cứ Quyết định số: 01/QĐ-DOHWA ngày 28/07/2016 của Giám đốc Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Dohwa về việc Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc điều hành cho Ông Mai Văn Nhị;

Bên ủy quyền:

Ông: KWAK DAE KEYN Chức vụ: Giám đốc
Là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Dohwa.
Địa chỉ trụ sở: 416 Lý Thường Kiệt, Phường Đồng Phú, TP Đồng Hới, Quảng Bình.
Sinh ngày: 21/11/1969 Quốc tịch: Hàn Quốc.
Căn cước công dân số: M36882321 ngày cấp: 26/12/2018; Nơi cấp: Hàn Quốc.

Bên nhận ủy quyền:

Ông: MAI VĂN NHỊ
Chức vụ: Giám đốc điều hành của Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Dohwa.
Số hộ chiếu số: B9231267 Quốc tịch: Việt Nam.
Địa chỉ thường trú: 03 Ngô Gia Tự, Phường Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình.

ĐIỀU KHOẢN ỦY QUYỀN

Điều 1: Phân công và ủy quyền cho Ông Mai Văn Nhị - Giám đốc điều hành các nội dung như sau:

- Được quyền quyết định và ký các văn bản quản lý phục vụ điều hành hoạt động thường xuyên của Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Dohwa.
- Được quyền ký các văn bản đề xuất, hồ sơ kỹ thuật, thỏa thuận chuyên ngành với các đơn vị liên quan, ký các loại hợp đồng, hồ sơ nghiệm thu/thanh toán ... liên quan đến việc vận hành nhà máy điện mặt trời Dohwa Lê Thủy sau khi được chấp thuận chủ trương của Giám đốc công ty (thông qua văn bản, email, bản scan hoặc chi đạo trực tiếp..).

- Được ký chứng từ kế toán, giấy rút tiền mặt, chuyển khoản tiền qua ngân hàng để thanh toán các chi phí hoạt động thường xuyên (Bao gồm: chế độ tiền lương, tiền điện, nước, ăn uống, tiền công tác, thuê mướn nhà cửa, vật dụng văn phòng, sửa chữa mua sắm công cụ dụng cụ, văn phòng phẩm...) có hạn mức dưới 200.000.000VND. Trường hợp vượt quá hạn mức phải có giấy phê duyệt chủ trương của Giám đốc công ty (thông qua bản gốc hoặc scan).
- Được toàn quyền quyết định và ký các văn bản liên quan đến hoạt động xuất nhập cảnh cho người nước ngoài đến hợp tác và làm việc cho Công ty; ký các Hợp đồng lao động với lao động tạm thời, cộng tác viên phục vụ hoạt động của Công ty (nếu có).

Điều 2: Ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2024 đến ngày 28/2/2025.

Điều 3: Ông Mai Văn Nhị và các bộ phận liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành các nội dung trong phạm vi được ủy quyền trên.



Kwak Dae Keyn



Mai Văn Nhị